|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD&ĐT BÌNH GIANG****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2022 - 2023****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7*****Thời gian làm bài: 90 phút****(Đề bài gồm 02 trang)* |

**ĐỀ SỐ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm).**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**TIẾNG MÙA XUÂN**

|  |
| --- |
| Tôi đi dọc bờ sôngNghe thầm thì tiếng đấtLá mía kêu xào xạc...Mầm ngô lên xanh nonBãi dâu vào mùa ngonQuả từng chùm chiu chítCà chua hồng giấu mặtSau chùm lá đung đưaThuyền đón gió ngoài xaLưới long lanh vảy cáCát cựa mình lấp loáMuốn cùng vôi lên tầngĐất nằm im dưới chânNói bằng cây bằng tráiDòng sông trôi mê mảiGửi lời vào phù sa...Tiếng đất trời bao laCả chiều xuân vang độngCho lòng tôi như sôngMuốn hoá thành biển khơi [***(Phan Thị Thanh Nhàn***](https://www.thivien.net/Phan-Th%E1%BB%8B-Thanh-Nh%C3%A0n/author-ze9Tbhe_i7e1NeEjabZXRw)***)*** |

Chọn phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8, mỗi câu đúng được 0,5 điểm)

**Câu 1.** Xác định thể thơ của bài thơ trên?

A. Tự do B. Lục bát C. Năm chữ D. Bốn chữ

**Câu 2.** Bài thơ sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Biểu cảm B. Miêu tả

C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 3.** *“Tiếng đất trời”* được tác giả thể hiện bằng:

 A. Âm thanh của mùa xuân.

B. Hình ảnh của mùa xuân.

 C. Âm thanh và hình ảnh của mùa xuân.

 D. Âm thanh, hình ảnh của mùa xuân qua cảm nhận của tác giả.

**Câu 4.** Ý nào dưới đây **không** là đặc điểm thiên nhiên mùa xuân trong cảm nhận của tác giả?

A. Tràn đầy sức sống. B. Buồn vắng.

C. Phong phú, sống động. D. Tươi đẹp.

**Câu 5.** Trong bài thơ, tác giả đã chủ yếu sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Nhân hóa

C. Điệp ngữ D. Hoán dụ

**Câu 6.** Qua bài thơ tác giả thể hiện tình cảm gì?

A. Tình yêu thiên nhiên B. Tình cảm bạn bè

 C. Tình yêu đất nước D. Tình yêu con người

**Câu 7.** Hai câu thơ sau miêu tả điều gì?

*Lá mía kêu xào xạc*

*Mầm ngô lên xanh non*

1. Miêu tả sự nỗ lực của người nông dân trong việc chăm sóc và trồng trọt các loại

cây trồng.

B. Miêu tả sự nỗ lực của người nông dân trong việc chăn nuôi.

C. Miêu tả sự nỗ lực của người nông dân trong việc thu hoạch các loại cây trồng.

D. Miêu tả sự nỗ lực của người nông dân trong việc cày cấy.

**Câu 8.** Hai câu thơ sau có nghĩa là gì?

*Đất nằm im dưới chân*

*Nói bằng cây bằng trái*

A. Đất nói qua âm thanh tiếng va đập của cây trái.

B. Đất góp mình làm nên tiếng xuân bằng việc nuôi cho cây trái tốt tươi, bội thu.

C. Đất im lặng không nói được mà nhờ cây trái nói hộ.

D. Đất im lặng nằm dưới chân người không thể có âm thanh như cây trái được.

**Câu 9 (1,0 điểm).** Tác giả thể hiện tình cảm gì trong bài thơ?

**Câu 10 (1,0 điểm).** Qua bài thơ, tác giả gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**II. VIẾT. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về lòng biết ơn trong cuộc sống.

------------------- HẾT-------------------

Họ tên học sinh:……………………………………Số báo danh:…………………..

Chữ kí giám thị 1: …………………… Chữ kí giám thị 2:………………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD&ĐT BÌNH GIANG****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2022 - 2023****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7*****Thời gian làm bài: 90 phút****(Đề bài gồm 02 trang)* |

**ĐỀ SỐ 2**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

|  |
| --- |
| Sáng nay mùa thu sangCha đưa con đi họcSương đọng cỏ bên đườngNắng lên ngời hạt ngọcLúa đang thì ngậm sữa Xanh mướt cao ngập đầuCon nhìn quanh bỡ ngỡSao chẳng thấy trường đâu?Hương lúa tỏa bao la Như hương thơm đất nướcCon ơi đi với chaTrường của con phía trước *(****Tế Hanh)*** |

Chọn phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi *(từ câu 1 đến câu 8, mỗi câu đúng được 0,5 điểm)*

**Câu 1.** Xác định thể thơ của bài thơ trên?

A. Tự do B. Lục bát C. Năm chữ D. Bốn chữ

**Câu 2.** Bài thơ có cách gieo vần như thế nào?

A. Gieo vần lưng B. Gieo vần linh hoạt

C. Gieo vần chân D. Vần lưng kết hợp vần chân

**Câu 3**. Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?

1. Mẹ B. Cha C. Con D. Bà

**Câu 4.**Em hiểu như thế nào là "*bỡ ngỡ*" trong câu thơ: “*Con nhìn quanh bỡ ngỡ*”?

A. Có cảm giác ngỡ ngàng, lúng túng vì còn mới lạ chưa quen.

B. Có cảm giác sợ sệt trước những điều mới lạ.

C. Có cảm giác lạ lẫm, bối rối trước mọi việc.

D. Cảm thấy lo lắng không yên tâm về một vấn đề gì đó.

**Câu 5.** Tác dụng chủ yếu của biện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trong câu thơ "*Lúa đang thì ngậm sữa*" là gì?

A. Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm

B. Làm cho câu thơ giàu nhịp điệu, có hồn

C. Nhấn mạnh, làm nổi bật đối tượng được nói đến trong câu thơ

D. Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người

**Câu 6**. Người cha muốn nhắn gởi điều gì với con qua hai câu thơ sau?

*Con ơi đi với cha*

*Trường của con phía trước.*

A. Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp. Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con.

B. Con hãy luôn luôn yêu thương, kính trọng cha mẹ. Con luôn phải có thái độ biết ơn đối với công lao sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ.

C. Con hãy biết ơn và kính trọng mẹ kể cả lúc mẹ đã già yếu. Hãy quan tâm, thấu hiểu với những vất vả của cha.

D. Khắc sâu tấm lòng yêu con của cha, đồng thời thể hiện sự tin tưởng, hi vọng ở con.

**Câu 7.** Theo em, hình ảnh *“hạt ngọc”* được hiểu là gì?

A. Nắng mùa thu B. Gió mùa thu

C. Hương lúa mùa thu D. Sương trên cỏ bên đường

**Câu 8.** Ý nào sau đây nói đúng nhất chủ đề của bài thơ?

A. Ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước.

B. Ca ngợi tình cảm của cha dành cho con.

C. Thể hiện niềm vui được đưa con đến trường của người cha.

D. Thể hiện lòng biết ơn của người con với người cha.

**Câu 9** **(1,0 điểm).** Cảm nhận của em về tình cảm của người cha trong bài thơ?

**Câu 10** **(1,0 điểm).** Rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ.

**II. VIẾT. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về lòng biết ơn trong cuộc sống.

------------------- HẾT-------------------

Họ tên học sinh:……………………………………Số báo danh:…………………..

Chữ kí giám thị 1: …………………… Chữ kí giám thị 2:………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT BÌNH GIANG** | **HDC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: NGỮ VĂN 7***(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu****(Đề 1)** | 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | D | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | A | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
| 9 | + Qua bài thơ, tác giả thể hiện tình cảm: tình yêu với thiên nhiên ( hoặc **tình yêu mùa xuân tươi đẹp**)+ Tình cảm gắn bó với những vẻ đep bình dị của quê hương**HS có thể có cách diễn đạt khác mà đúng ý GV vẫn cho điểm tối đa** | 0,50,5 |
| 10 | + Tác giả gửi đến chúng ta thông điệp về tình yêu thiên nhiên, yêu mùa xuân tươi đẹp+ Bài thơ cũng nhắc nhở chúng ta hãy sống gần gũi với thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên…**HS có cách diễn đạt khác mà đúng ý GV vẫn cho điểm tối đa** | 0,50,5 |
| **I. Đọc hiểu****(Đề 2)** | 1 | C | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | A | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | A | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
| 9 | Cảm nhận của em về tình cảm của người cha trong bài thơ+ Tình cảm của người cha trong bài thơ là tình cảm yêu thương con. Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp + Người cha luôn hi vọng vào con, tin tưởng, mong muốn những điều tốt đẹp sẽ đến với conHoặc:+ Người cha là người yêu thiên nhiên, có sự quan sát và cảm nhận tinh tế…**HS có cách diễn đạt khác mà đúng ý GV vẫn cho điểm tối đa** | 0,50,5 |
| 10 | - Hs rút ra **bài học mà em tâm đắc nhất** sau khi đọc bài thơ.**HS chỉ cần nêu đúng được 01 bài học mà mình tâm đắc trong số các ý sau GV cho điểm tối đa**+ Tình cảm của người cha chính là thứ tình cảm thiêng liêng, bao la nhất. + Phải luôn yêu thương, kính trọng cha mẹ. Luôn có thái độ biết ơn đối với công lao sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ.+ Học tập, rèn luyện thật tốt để mẹ cha được vui lòng+ Luôn biết trân trọng những khoảnh khắc được bên cha mẹ, bên người thân… | 1,0 |
| **II. Viết (Đề 1+2)** |  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề*.Lòng biết ơn trong cuộc sống. |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:**Mở bài**:+ Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận.+ Nêu vấn đề: Lòng biết ơn trong cuộc sống.**Thân bài**: **+ Nêu quan niệm về lòng biết ơn?**– Lòng biết ơn là tình cảm biết trân trọng, ghi nhớ công ơn của người khác dành cho mình, đã giúp đỡ mình.**+ Nêu biểu hiện của lòng biết ơn trong đời sống ( HS nêu được từ 3-4 biểu hiện GV cho điểm tối đa)**– Kính yêu, giúp đỡ, chăm sóc ông bà, cha mẹ.– Kính trọng, vâng lời thầy cô– Thờ cúng ông bà, tổ tiên đã qua đời.– Tri ân các anh hùng, thương binh, liệt sĩ đã anh dũng hi sinh thân mình bảo vệ và giữ gìn độc lập chủ quyền dân tộc.– Truyền thống tôn sư trọng đạo, tôn vinh công ơn của các thầy cô giáo.– Biết ơn những người đã giúp đỡ mình trong nhiều vấn đề khác nhau.**+ Phân tích ý nghĩa của lòng biết ơn.**- Lòng biết ơn thể hiện phẩm chất đạo đức cần có ở mỗi chúng ta.- Biết ơn sẽ khiến cho con người trở nên tốt đẹp hơn.- Là cơ sở tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh giữa con người với con người.- Thúc đẩy tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng.- Khi chúng ta thừa hưởng những thành quả tốt đẹp, ta cần phải nhớ ơn đến người đã tạo ra thành quả cho ta hưởng thụ.- Lòng biết ơn đã trở thành truyền thống quý báu, là nghĩa cử cao đẹp của con người Việt Nam từ xưa đến nay.**- Lòng biết ơn giúp ta trau dồi nhân cách, phẩm chất, sống có đạo lí, có trước có sau****- Nếu không có lòng biết ơn con người trở thành những kẻ vô ơn, bạc bẽo, sống không biết đạo lí…****(HS có thể nêu các lí lẽ khác, miễn là đúng ý nghĩa. HS nêu được từ 3-4 ý nghĩa đúng GV cho điểm tối đa)****Dẫn chứng về lòng biết ơn**- Trong gia đình: nhà nào cũng có bàn thờ ông bà, tổ tiên, những người đã khuất. Con cháu cúng dâng những thứ ngon nhất mỗi khi giỗ, lễ tết…- Ngoài XH: có những ngày lễ lớn để tri ân những người có công: 10/3 (Âm lịch giỗ tổ Hùng Vương), 27/2 ngày Thầy thuốc VN tri ân những người làm nghề y, 27/7 ngày thương binh LS tri ân những người có công với đất nước, 20/11 tri ân các thầy cô. Các xã, huyện đều có nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm,…**( HS có thể lấy dẫn chứng khác mà đúng vấn đề biết ơn là được. GV cho điểm tối đa khi HS nêu được từ 2 dẫn chứng trở lên)****+ Liên hệ với bản thân trong việc rèn luyện phẩm chất lòng biết ơn ( phương hướng rèn luyện)**+ Biết ơn những người đã mang lại cho mình những lợi ích+ Biết ơn ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo đã không quản khó nhọc nuôi dạy chúng ta nên người.+ Biết nói lời cảm ơn khi nhận một điều tốt đẹp từ người khác.+ Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong xã hội.+ Phấn đấu học tập tốt, rèn luyện nhân cách nhân phẩm trở thành người hữu ích mai này đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.+ Giữ gìn, sử dụng tiết kiệm, không lãng phí những thành quả mà thế hệ đi trước đã để lại cho mình…**(HS nêu được từ 3-4 việc làm rèn luyện lòng biết ơn GV cho điểm tối đa)****Kết bài**:+ Khẳng định vai trò của phẩm chất lòng biết ơn. + Nêu suy nghĩ về hướng rèn luyện của em. | 3,50,50,250,251,00,50,50,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh. |

**\* Lưu ý:**

**- Điểm hình thức: 0,5; điểm nội dung: 3,5**

***- Bài làm chưa hoàn chỉnh GV trừ điểm nội dung và hình thức.***

***- GV chấm vận dụng linh hoạt biểu điểm, động viên và trân trọng kết quả bài làm của HS.***

***- Nếu HS viết thêm được phần phê phán những biểu hiện trái ngược với lòng biết ơn càng tốt, thiếu GV không trừ điểm***

***- Trường hợp HS bàn luận về lòng biết ơn qua các câu tục ngữ: Uống nước nhớ nguồn, Ăn quả nhớ kẻ trồng cây, GV trừ điểm phần giải thích, các phần còn lại vẫn linh hoạt chấm điểm cho HS.***

***- Bài làm lạc đề sang vấn đề khác GV không cho điểm***

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ  | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:** - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.- Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.- Xác định được số từ, phó từ.**Thông hiểu:**- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.- Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.- Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.**Vận dụng**:- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận.**Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản…)**Vận dụng:** Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề trong cuộc sống. Lập luận mạch lạc, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện được cảm xúc của bản thân trước vấn đề cần bàn luận.**Vận dụng cao:**Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số**  | **3 TN** | **5 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |